

Số: 343 / CĐKT

Hà Nội, ngày 12 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN
6 tháng đầu năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Căn cứ luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Bảng đối chiếu kho bạc quý II/2022 giữa trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội với Kho bạc nhà nước Thanh Trì

Căn cứ vào đề nghị của Phòng Tài chính Kế toán

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm 2022 của trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội (theo Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Phòng Tài chính Kế toán và các bộ phận liên quan của trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng QLĐT&CTHSSV;
- Lưu VT, TCKT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
CAO ĐẲNG KINH TẾ
CÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI

TS. Đông Trung Chính

THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ

THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 343 ngày 12 tháng 7 năm 2022

của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội)

1. Thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:
2. Chi ngân sách nhà nước:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 là: 14.215.000.000 đồng (trong đó dự toán Bộ Công Thương giao năm 2021 là 14.215.000.000)

- Chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện là: 11.852.215.406 đồng, đạt: 83%, trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo là: 11.852.215.406 đồng (Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 8.789.635.406 đồng; Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ: 3.062.580.000 đồng)

Chi ngân sách nhà nước kinh phí thường xuyên Quý II năm 2022 chủ yếu tập trung chi lương và các khoản phụ cấp có tính chất lương, đảm bảo hoạt động có tính chất thường xuyên của đơn vị. Chi không thường xuyên là chi hỗ trợ chi phí học tập cho SV và kinh phí miễn giảm học phí của HSSV chi đảm bảo hoạt động có tính chất thường xuyên của đơn vị.



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường CĐKTCN Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 016

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 07 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022/Dự toán năm (tỷ lệ%)	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %/)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí A				
	Lệ phí B				
2	Phí				
	Phí A				
	Phí B				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
	Lệ phí A				
	Lệ phí B				



3.2	Phí				
	Phí A				
	Phí B				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	14.215.000.000	11.852.215.406	83	97
I	Nguồn ngân sách trong nước	14.215.000.000	11.852.215.406	83	97
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	14.215.000.000	11.852.215.406	83	97
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.000.000.000	8.789.635.406	98	99
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.215.000.000	3.062.580.000	59	93
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				



9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vốn vay nợ nước ngoài				

Ngày 11 tháng 7 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



TS. Đặng Trung Chính



Biểu số 7 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường CĐKTCN Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 016

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 07 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022/Dự toán năm (tỷ lệ%)	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %/)
I	Nguồn ngân sách trong nước	14.215.000.000	11.852.215.406	83	97
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	14.215.000.000	11.852.215.406	83	97
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.000.000.000	8.789.635.406	98	99
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.215.000.000	3.062.580.000	59	93
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				



5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vốn vay nợ nước ngoài				

Ngày 11 tháng 7 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



TS. Đông Trung Chính